

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25/2017/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 13 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước đối với ngành,
nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự
trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Nghị định số 66/2017/NĐ-CP ngày 19/5/2017 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy cơ dùng để ghi âm, ghi hình, định vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 1324/TTr-CAT(PC64) ngày 20/9/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương; Thông tin và Truyền thông; Y tế; Tư pháp; Lao động, Thương binh và Xã hội; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Cục thuế tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 25/2017/QĐ-UBND, ngày 13 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, cơ chế phối hợp, phân công trách nhiệm giữa các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị trong công tác quản lý Nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Các hoạt động khác có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh Phú Thọ không quy định trong Quy chế này được áp dụng thực hiện theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành; cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) có liên quan đến việc thành lập, cấp phép, quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự

1. Ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT là những ngành, nghề trong quá trình hoạt động kinh doanh có yếu tố phức tạp liên quan đến ANTT dễ bị lợi dụng để hoạt động phạm tội và thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác (gồm 24 ngành, nghề, trong đó 23 ngành nghề được quy định tại Điều 3 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP; 01 ngành nghề được quy định tại Nghị định số 66/2017/NĐ-CP) gồm: Sản xuất con dấu; Kinh doanh công cụ hỗ trợ; Kinh doanh các loại pháo; Kinh doanh dịch vụ cầm đồ; Kinh doanh dịch vụ xoa bóp; Kinh doanh thiết bị phát tín hiệu của xe được quyền ưu tiên; Kinh doanh dịch vụ bảo vệ; Kinh doanh súng bắn sơn; Kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài; Kinh doanh dịch vụ đòi nợ; Kinh doanh casino; Kinh doanh dịch vụ đặt cược; Kinh doanh khí; Kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp; Kinh doanh tiền chất thuốc nổ; Kinh doanh ngành, nghề có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ; Kinh doanh dịch vụ mỏ mìn; Kinh doanh dịch vụ in; Kinh doanh các thiết bị gây nhiễu, phá sóng thông tin di động; Kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ; Kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ

trường; Kinh doanh dịch vụ lưu trú; Kinh doanh quân trang, quân dụng cho lực lượng vũ trang, vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng cho Quân sự, Công an, linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng; Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị.

2. Cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT là cơ sở kinh doanh các ngành, nghề nêu trên, bao gồm:

- a) Doanh nghiệp;
- b) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;
- c) Chi nhánh, cơ sở trực thuộc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;
- d) Đơn vị sự nghiệp có thu hoạt động trong lĩnh vực ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT của các cơ quan, tổ chức;
- e) Hộ kinh doanh.

Điều 4. Mục đích phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh theo hướng:

- a) Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong quản lý các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT;
- b) Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện chia sẻ thông tin, kết nối liên thông giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ sở kinh doanh hoạt động có hiệu quả.
- c) Phân định trách nhiệm giữa các cơ quan nhà nước trong quản lý các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT;
- d) Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT;

2. Phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về hoạt động của các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

3. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT có hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động của cơ sở kinh doanh này gây ra cho xã hội.

4. Đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách để khuyến khích cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh phát triển phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

1. Chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy định của UBND tỉnh trong công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan có trách nhiệm chủ động phối hợp với đơn vị liên quan để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ trong chỉ đạo, điều hành giữa các cơ quan quản lý của tỉnh.

3. Công tác phối hợp được thực hiện thường xuyên, liên tục, chặt chẽ và kịp thời, phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ và hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin cơ sở kinh doanh phải căn cứ vào nhu cầu quản lý nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu. Việc sử dụng thông tin cơ sở kinh doanh phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp trong thanh tra, kiểm tra phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời, không trùng lặp về nội dung thanh tra, kiểm tra, tránh gây phiền hà, cản trở hoạt động của các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

6. Không làm phát sinh thủ tục hành chính đối với cơ sở kinh doanh và tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị đầu tư kinh doanh hoạt động đúng quy định của pháp luật. Nghiêm cấm mọi hành vi sách nhiễu, gây phiền hà, ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư kinh doanh của các cơ sở kinh doanh.

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật đối với các hoạt động liên quan ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Xây dựng văn bản liên quan đến thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước tham gia thực hiện Quy chế này.

4. Công tác quản lý cấp phép hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

6. Phát hiện, xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định pháp luật.

Chương II CƠ CHẾ PHỐI HỢP

Điều 7. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật có liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có chức năng quản lý nhà nước liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cung cấp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh lên website của đơn vị (văn bản

hết hiệu lực, văn bản đang áp dụng, văn bản mới, quy định xử phạt...) để cho các cơ sở kinh doanh biết và thực hiện.

2. Công an tỉnh cung cấp các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện để kịp thời tuyên truyền, phổ biến và thực hiện; đồng thời, cung cấp thông tin về phạm vi, đối tượng điều chỉnh trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện để hướng dẫn tổ chức, công dân khi đến làm thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, đơn vị sự nghiệp có thu, hộ kinh doanh có đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 8. Phối hợp trong xây dựng văn bản liên quan đến thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự

Các cơ quan chức năng có trách nhiệm phối hợp xây dựng văn bản liên quan đến thực hiện công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc thẩm quyền ban hành hoặc do cơ quan cấp trên giao, cụ thể như sau:

1. Phân công cán bộ am hiểu về nghiệp vụ liên quan đến nội dung văn bản tham gia Tổ soạn thảo, khi có yêu cầu.

2. Cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ nghiên cứu, xây dựng văn bản, trừ trường hợp các thông tin, tài liệu đó thuộc bí mật Nhà nước hoặc không được cung cấp theo quy định của pháp luật.

3. Trong quá trình soạn thảo văn bản các cơ quan chức năng có trách nhiệm:

a) Đối với các cuộc họp của Tổ soạn thảo, các cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản gửi giấy mời, kèm theo dự thảo văn bản và các tài liệu có liên quan đến cơ quan phối hợp trước 05 ngày làm việc để người được cử tham gia Tổ soạn thảo nghiên cứu, tham gia ý kiến.

Người được tham gia Tổ soạn thảo có trách nhiệm tham dự các cuộc họp của Tổ soạn thảo; nghiên cứu và đóng góp ý kiến xây dựng dự thảo văn bản. Trường hợp phát hiện những điểm chưa phù hợp trong dự thảo văn bản thì phản ánh kịp thời đến cơ quan chủ trì soạn thảo để xem xét, sửa đổi.

b) Đối với việc góp ý kiến xây dựng văn bản theo thủ tục do pháp luật quy định, cơ quan chủ trì soạn thảo gửi dự thảo văn bản và các tài liệu có liên quan đến cơ quan phối hợp để nghiên cứu, tham gia ý kiến. Trong thời hạn pháp luật quy định, cơ quan phối hợp phải có văn bản góp ý kiến gửi cơ quan chủ trì soạn thảo. Sau khi nhận được văn bản góp ý kiến của cơ quan phối hợp, cơ quan chủ trì soạn thảo tổ chức nghiên cứu, tiếp thu.

4. Thủ trưởng các cơ quan chức năng có trách nhiệm thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra công tác phối hợp giữa các cơ quan trong việc tham gia, nghiên cứu, góp ý kiến xây dựng văn bản bảo đảm trong công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 9. Phối hợp trong trao đổi thông tin liên quan đến công tác quản lý ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

1. Thông tin được trao đổi phải phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu nghiệp vụ của các cơ quan chức năng.

2. Việc trao đổi thông tin được tiến hành thường xuyên thông qua các phòng nghiệp vụ đầu mối do các bên chỉ định hoặc các phòng được giao theo vụ việc cụ thể.

3. Hình thức trao đổi thông tin được thực hiện bằng văn bản hoặc trao đổi trực tiếp hoặc qua phương tiện thông tin liên lạc.

4. Trường hợp cần trao đổi thông tin đột xuất, các bên cử đại diện liên hệ, làm việc và thông báo trước về nội dung, thành phần tham gia và địa điểm làm việc.

Điều 10. Phối hợp trong quản lý cấp phép hoạt động ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự

1. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Phòng tài chính kế hoạch thuộc UBND huyện, thành thị tổng hợp danh sách các Doanh nghiệp; Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Chi nhánh, cơ sở trực thuộc doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Hộ kinh doanh có đăng ký ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT mới thành lập, tạm dừng hoạt động, giải thể hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát sinh trong tháng trước liền kề gửi về cơ quan Công an cùng cấp.

2. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện tổng hợp danh sách các tổ chức, cá nhân đã được cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề...thuộc lĩnh vực chuyên ngành quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT phát sinh trong tháng trước liền kề gửi về cơ quan Công an cùng cấp.

3. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng, Công an tỉnh tổng hợp danh sách các cơ sở kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT phát sinh trong tháng trước liền kề gửi cho các sở, ban, ngành (theo từng lĩnh vực chuyên môn) và UBND cấp huyện nơi cơ sở kinh doanh đăng ký hoạt động.

4. Trường hợp đột xuất cần thông tin, tài liệu phục vụ công tác quản lý cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh, các cơ quan phải phối hợp trao đổi, cung cấp theo yêu cầu của cơ quan đề nghị. Nếu từ chối cung cấp thông tin, cơ quan được yêu cầu phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Điều 11. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra

1. Công tác thanh tra, kiểm tra theo định kỳ

a) Giao Công an tỉnh là cơ quan đầu mối tổng hợp danh sách thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh của các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan hằng năm và báo cáo UBND tỉnh.

b) Các sở, ban, ngành căn cứ chức năng quản lý nhà nước đối với các cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thông báo các kế hoạch thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh trong 06 tháng đầu năm và 06 tháng cuối năm theo kế hoạch đã xây dựng cho Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Thời hạn gửi kế hoạch vào ngày 30/6 và 30/12 hàng năm.

c) Trong trường hợp nhận thấy các sở, ban, ngành có kế hoạch thanh tra, kiểm tra với nội dung trùng khớp tại cùng một cơ sở kinh doanh thì Công an tỉnh kiến nghị sở, ngành có chức năng quản lý nhà nước lĩnh vực đó chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thành lập đoàn kiểm tra liên ngành để thanh tra, kiểm tra cơ sở kinh doanh đó.

d) Để hạn chế việc thanh kiểm tra chồng chéo và trùng lặp tại các cơ sở kinh doanh, các ngành liên quan chỉ thực hiện thanh tra hoặc kiểm tra cơ sở kinh doanh không quá 01 lần/1 năm/01 cơ sở kinh doanh, trừ những trường hợp phát hiện cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm cụ thể hoặc có đơn thư khiếu nại, phản ánh theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

2. Công tác thanh kiểm tra đột xuất

Trường hợp phát hiện cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh, các sở, ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước theo lĩnh vực chuyên ngành được tiến hành thanh tra hoặc kiểm tra theo thẩm quyền. Kết thúc, tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo UBND tỉnh, đồng thời trao đổi thông tin cho Công an tỉnh biết để phối hợp quản lý.

Trong trường hợp cần thiết, đơn vị chủ trì việc thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền có văn bản đề nghị các đơn vị khác có liên quan cử cán bộ tham gia phối hợp xử lý theo quy định.

Điều 12. Phối hợp trong xử lý vi phạm

1. Khi phát hiện cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm pháp luật, cơ quan phát hiện có trách nhiệm xác minh, làm rõ và xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền thì chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng chức năng, nhiệm vụ.

2. Định kỳ vào ngày 15/5 và 15/11 hàng năm, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh vi phạm và kết quả xử lý (nếu có) thuộc lĩnh vực quản lý về Công an tỉnh để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

3. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thường xuyên trao đổi thông tin về các cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm thuộc chức năng quản lý của đơn vị với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan để chủ động tiến hành phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của cơ sở kinh doanh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Điều 13. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo thống nhất và triển khai, thực hiện hiệu quả công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu, kiểm tra điều kiện an toàn về phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 79/2014/NĐ-CP; huấn luyện nghiệp vụ và cấp giấy chứng nhận kết quả huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn cho các đối tượng làm việc trong cơ sở kinh doanh; phê duyệt phương án chữa cháy và phương án cứu hộ, cứu nạn.

3. Cấp mới, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự cho các cơ sở kinh doanh theo phân cấp tại điều 24 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP; hướng dẫn, thẩm định phương án đảm bảo ANTT của các cơ sở kinh doanh theo quy định tại điều 8 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP; thực hiện chế độ hậu kiểm đối với người chịu trách nhiệm về ANTT và các điều kiện thực tế tại cơ sở kinh doanh; thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT của các cơ sở kinh doanh theo quy định tại điều 18 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP.

4. Cấp, thu hồi giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp cho cơ sở kinh doanh liên quan đến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

5. Hướng dẫn và tập huấn công tác bảo đảm ANTT cho các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

6. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ANTT, phòng ngừa và đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

7. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT tự đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định.

8. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo đảm ANTT đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

9. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành về hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

10. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng Phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh và Phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo quy định.

11. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT hoặc có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 14. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh lập, phê duyệt quy hoạch và quản lý hoạt động kinh doanh karaoke, vũ trường trên địa bàn tỉnh.

2. Thẩm định cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường theo quy định tại Nghị định 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về ban hành Quy chế hoạt động văn hoá và kinh doanh dịch vụ văn hoá công cộng và Thông tư số 04/2009/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Thẩm định, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch theo quy định tại Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch và văn bản hợp nhất Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2007/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch về lưu trú du lịch.

4. Chủ trì phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa và phòng trừ một số tệ nạn xã hội theo Chỉ thị 814/TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quy chế hoạt động của đội kiểm tra liên ngành 814 tỉnh Phú Thọ.

5. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

6. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT liên quan đến lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoạt động không có giấy phép hoặc vi phạm các điều kiện kinh doanh lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 15. Sở Y tế

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện trong quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ phẫu thuật thẩm mỹ, dịch vụ xoa bóp (massage) theo quy định tại Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh và Thông tư 11/2001/TT-BYT ngày 06/6/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về điều kiện hành nghề xoa bóp (massage); Nghị định số 109/2016/NĐ-CP quy định cấp Chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hành nghề đối với cơ sở khám chữa bệnh.

2. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

3. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động không có giấy phép hoặc vi phạm các điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực mình quản lý, cấp phép mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 16. Sở Công Thương

1. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh lập quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: Cửa hàng chuyên kinh doanh LPG chai, trạm cấp khí, trạm nạp khí vào phương tiện vận tải, trạm nạp LPG vào chai, kho khí với tổng dung tích các bồn chứa dưới 5.000 m³ (năm nghìn mét khối) bảo đảm phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của cả nước; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí cho cơ sở kinh doanh khí theo quy định tại Nghị định 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

3. Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi giấy phép sử dụng, giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp cho các cơ sở kinh doanh có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và dịch vụ nổ mìn theo quy định tại Nghị định 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp và Nghị định 54/2012/NĐ-CP ngày 22/6/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 39/2009/NĐ-CP.

4. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, kiểm tra, sát hạch và cấp Giấy chứng nhận kỹ thuật an toàn cho các đối tượng liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT và QCVN 02:2008/BCT.

5. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

6. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động vi phạm các điều kiện kinh doanh thuộc lĩnh vực đơn vị mình quản lý, cấp phép mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 17. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Giải quyết việc đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã, các chi nhánh, đơn vị trực thuộc doanh nghiệp, liên hiệp hợp tác xã và cấp giấy chứng nhận hoặc giấy phép hoạt động theo quy định; hướng dẫn cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện về hồ sơ, trình tự, thủ tục thành lập hợp tác xã và đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

2. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chủ động liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi hoạt động kinh doanh.

3. Phối hợp với các ngành chức năng trong việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, địa điểm kinh doanh trực thuộc doanh nghiệp theo quy định Luật Doanh nghiệp năm 2014; giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của chi nhánh, địa điểm kinh doanh trực thuộc Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã theo quy định Luật Hợp tác xã năm 2012; Giấy phép hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam đối với những cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng về ma túy, mại dâm, cờ bạc và vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

5. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để xảy ra vi phạm đối với lĩnh vực đơn vị mình quản lý, cấp phép liên quan hoạt động các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 18. Sở Tư pháp

1. Chủ trì trong việc thẩm định các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh trước khi trình UBND tỉnh.

2. Tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh đưa các nội dung pháp luật về quản lý đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT vào Chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, các đợt cao điểm tuyên truyền pháp luật hằng năm của tỉnh.

3. Cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người đại diện theo pháp luật, người chịu trách nhiệm về ANTT của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

4. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 19. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và các hoạt động về phòng chống mại dâm liên quan các cơ sở kinh doanh có điều kiện; chủ trì tổ chức có hiệu quả hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh Phú Thọ về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

2. Chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng trong quản lý, kiểm tra, xử lý đối với các cơ sở kinh doanh trong việc sử dụng lao động và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động theo Luật Lao động.

3. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

4. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động vi phạm Luật Lao động và Pháp lệnh phòng chống mại dâm mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 20. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền pháp luật trong công tác quản lý nhà nước ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Thẩm định, cấp giấy phép hoạt động kinh doanh dịch vụ in; chủ trì phối hợp với các đơn vị chức năng thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

3. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự khi có yêu cầu.

4. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động không có giấy phép và vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực đơn vị mình quản lý, cấp phép mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 21. Sở Xây dựng

1. Phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện thẩm định hồ sơ quy hoạch, thiết kế mở, giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng cho các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định của Luật Xây dựng và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

3. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động vi phạm Luật Xây dựng và lĩnh vực đơn vị mình quản lý, cấp phép mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 22. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT theo Luật Đất đai 2013 và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, đề án bảo vệ môi trường chi tiết, kế hoạch bảo vệ môi trường, hồ sơ khai thác nước và xả nước thải vào nguồn nước theo thẩm quyền của các cơ sở kinh doanh có điều kiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan hoạt động của cơ sở kinh doanh; tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

4. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc thẩm quyền quản lý, thẩm định của sở Tài nguyên và Môi trường vi phạm các quy định về quản lý đất, bảo vệ môi trường và tài nguyên nước theo quy định mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 23. Sở Tài chính

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện trong quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ đòi nợ theo quy định tại Nghị định số 104/2007/NĐ-CP ngày 14/6/2007 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ đòi nợ.

2. Tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Quy chế này. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan lập dự toán, quyết toán kinh phí để duy trì hoạt động quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT hoạt động vi phạm lĩnh vực đơn vị mình quản lý mà không chủ động, kịp thời phát hiện, xử lý.

Điều 24. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề kinh doanh: Quân trang, quân dụng cho lực lượng vũ trang, vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng cho Quân sự, linh kiện, bộ phận, phụ tùng,

vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng; Kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị.

2. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc quyền phối hợp với lực lượng Công an và chính quyền địa phương thực hiện tiếp nhận và xử lý tiêu hủy vật liệu nổ do các cơ sở kinh doanh giao nộp theo quy định pháp luật.

3. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 25 Cục Thuế tỉnh

1. Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề, cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT theo Luật Quản lý thuế.

2. Hướng dẫn người nộp thuế, tổ chức thu phí, lệ phí đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo Luật Phí và lệ phí.

3. Phối hợp tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

4. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc thẩm quyền quản lý thuế vi phạm pháp luật theo quy định tại Luật Quản lý thuế.

Điều 26. UBND các huyện, thành, thị

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về công tác quản lý nhà nước đối với tất cả các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn quản lý; không để các cơ sở kinh doanh hoạt động vi phạm pháp luật.

2. Giải quyết việc đăng ký thành lập hợp tác xã và các chi nhánh trực thuộc, đăng ký hộ kinh doanh; cấp giấy phép kinh doanh Karaoke (nếu được phân cấp) theo đúng quy định.

3. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chủ động liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi hoạt động kinh doanh.

4. Phối hợp với các ngành chức năng trong việc thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; Giấy đăng ký hộ kinh doanh; Giấy phép kinh doanh karaoke đối với những cơ sở có hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng về ma túy, mại dâm, cờ bạc và vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

5. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc huyện, UBND cấp xã, phường, thị trấn cấp các thủ tục hành chính theo thẩm quyền; xác nhận bản khai lý lịch của người chịu trách nhiệm về ANTT của các cơ sở kinh doanh theo quy định; thực hiện công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

6. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức thực hiện Quy chế này sẽ được khen thưởng theo quy định. Trường hợp vi phạm Quy chế, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh trong việc tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất khen thưởng, xử lý vi phạm theo quy định và trách nhiệm được quy định tại Quy chế này.

Điều 28. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Y tế; Lao động, Thương binh và Xã hội; Tư pháp; Tài chính; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế.

Giao Công an tỉnh chủ trì giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này. Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp tình hình, kết quả báo cáo UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo.

2. UBND các huyện, thành, thị căn cứ nội dung Quy chế này ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn của cấp huyện trong công tác quản lý nhà nước đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

3. Các cơ quan, đơn vị tham gia Quy chế chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các đơn vị cấp huyện thuộc ngành thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế nếu có vướng mắc phát sinh; các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành, thị báo cáo kịp thời về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Bùi Minh Châu

